TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1326/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 28 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 11 năm 2019.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1103/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Nguyễn Nguyễn Minh L, sinh năm 1978

Địa chỉ: Căn hộ LD – 20.03, Tầng 20, Tháp LD, cung cư Lexington, số 67 Đại lộ H, phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ nơi làm việc: Số 141, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Lê Văn P, Sinh năm 1985

Địa chỉ: Căn hộ LD – 20.03, Tầng 20, Tháp LD, cung cư Lexington, số 67 Đại lộ H, phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 27 do Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/9/2018 cho bà Nguyễn Nguyễn Minh L và ông Lê Văn P, nên quan hệ hôn nhân của bà L và ông P là hôn nhân hợp pháp, được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Nguyễn Minh L và ông Lê Văn P đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều thống nhất thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của bà L và ông P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Không có

[4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Nguyễn Minh L và ông Lê Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), bà L, ông P phải chịu và được tính cấn trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0014785 ngày 19/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L, ông P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND Phường 7, Quận 10;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

Phan Thị Hoa